

Bản án số: 51/2022/HS-PT
Ngày 08/7/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH THÁI BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lưu Toàn Nghĩa.

Các Thẩm phán: Bà Nguyễn Thị Lan Anh, bà Nguyễn Thị Thanh Bình.

- Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thị Huệ - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Thái Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa: Bà
Bùi Thị Thúy Hằng - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 7 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Thái Bình xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 58/2022/TLPT-HS ngày 21/4/2022 đối với bị cáo Phạm Thị B do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 08/2022/HSST ngày 10/3/2022 của Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Thái Bình.

*** Bị cáo: Phạm Thị B**, sinh năm 1973 tại tỉnh Thái Bình.

Nơi đăng ký hộ khẩu: Thôn Quyết Thắng, xã Hòa Bình, huyện V, tỉnh Thái Bình, chỗ ở: Số nhà 07, ngõ 184, tổ 7, đường Hùng Vương, phường Phú Khánh, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nữ; Trình độ học vấn: 6/10; Con ông Phạm Văn Phúc và bà Nguyễn Thị Hậu (đều đã chết); Có chồng là anh Bùi Văn Mới, đã ly hôn; Có 4 con.

Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị cấm đi khỏi nơi cư trú.

(Có mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ 40 phút ngày 16 tháng 12 năm 2021, anh Nguyễn Như N nhắn tin từ tài khoản Zalo có nickname “Vũ Khoa” đến tài khoản có nickname “Bảy Phạm” của Phạm Thị B đặt vấn đề mua dâm với B. B đồng ý và thỏa thuận tiền mua dâm là 1.000.000 đồng/1 giờ. Hai người hẹn mua, bán dâm vào ngày hôm sau tại nhà nghỉ Bình Minh ở thôn N, xã T, huyện V, Thái Bình. Chiều ngày 17 tháng 12 năm 2021, anh N rủ anh Nguyễn Như C cùng đi mua dâm và nhắn tin nhờ B tìm thêm 1 gái bán dâm cho anh C. B gọi điện thoại cho chị Phạm Thị S (là chị gái B) nói về việc có 2 người cần mua dâm với giá 1.000.000 đồng 1 người/1 giờ và rủ chị S bán dâm cùng. Chị S đồng ý. Sau đó, anh N và anh C đến nhà nghỉ Bình Minh thuê 2 phòng: N ở phòng 401, C ở phòng 402. Anh N nhắn tin cho B số phòng để B và chị S đến nhà nghỉ Bình Minh bán dâm. B vào phòng 401 bán dâm

cho anh N, chị S vào phòng 402 bán dâm cho anh C. Khi B vào phòng thì anh N đưa cho B số tiền 2.000.000 đồng mua dâm như đã thỏa thuận. Đến 17 giờ 40 phút cùng ngày, tổ công tác Công an huyện V kiểm tra hành chính nhà nghỉ Bình Minh thì phát hiện hành vi mua bán dâm đang diễn ra, thu giữ của B số tiền 2.000.000 đồng, 2 điện thoại, quản lý tại phòng 402: 1 bao cao su đã qua sử dụng bên trong có chất dịch nhầy, một số bao cao su, vỏ bao, hộp bao cao su nhãn hiệu Sure, 2 điện thoại.

Bản án hình sự sơ thẩm số 08/2022/HSST ngày 10/3/2022 của Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Thái Bình đã quyết định:

Căn cứ khoản 1 Điều 328; điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 50, Điều 38; điểm a, b khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, b khoản 2, khoản 3 Điều 106; khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136; Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Phạm Thị B phạm tội: "Môi giới mại dâm".

2. Về hình phạt: Xử phạt Phạm Thị B 09 (chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, tài sản, án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 18/3/2022, bị cáo B kháng cáo xin hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung án sơ thẩm và cho rằng bị cáo chỉ giúp anh N gọi thêm chị S, bị cáo bị gài bẫy, bị cáo giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa phúc thẩm, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục kháng cáo: Đơn kháng cáo của các bị cáo làm và gửi đến Tòa án trong thời hạn luật định là hợp lệ, nên được xem xét theo trình tự xét xử phúc thẩm.

[2] Về nội dung kháng cáo: Lời khai của bị cáo Phạm Thị B phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, lời khai của người làm chứng, phù hợp với vật chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Bản án sơ thẩm đã quyết định bị cáo phạm tội *Môi giới mại dâm* là có căn cứ và đúng pháp luật. Bị cáo B có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, thành khẩn khai báo, ăn năn, hối cải, do đó bản án sơ thẩm đã căn cứ vào tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xử phạt bị cáo 9 tháng tù là đúng quy định của pháp luật. Bị cáo cho rằng bị cáo bị gài bẫy song bị cáo không có chứng cứ chứng minh, bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt, nhưng bị cáo không có tình tiết chứng cứ mới làm căn cứ

xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Do đó cần giữ nguyên mức hình phạt của bản án sơ thẩm như quan điểm của Đại diện viện kiểm sát tại phiên tòa.

[3] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[4] Về án phí phúc thẩm:

Kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

[1]. Căn cứ điểm a khoản 1, khoản 2 Điều 355; Điều 356 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phạm Thị B, giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 08/2022/HSST ngày 10/3/2022 của Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Thái Bình về phần hình phạt đối với bị cáo, cụ thể như sau:

Căn cứ khoản 1 Điều 328; điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 50, Điều 38 Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo Phạm Thị B 9 (chín) tháng tù về tội: “*Môi giới mại dâm*”, thời hạn tù tính từ ngày chấp hành án.

[2] Về án phí phúc thẩm: Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 về án phí, lệ phí Tòa án: Bị cáo Phạm Thị B phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

[3] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[4] Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án 08/7/2022.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát ND tỉnh Thái Bình;
- Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát, Tòa án, Chi cục thi hành án dân sự huyện V, tỉnh Thái Bình.
- Bị cáo.
- Lưu hồ sơ vụ án.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Lưu Toàn Nghĩa